

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TML23B4**
Mã MH/MĐ: **MH02107**
Tên MH/MĐ: **Kỹ năng mềm**
Số TC: **2**

Năm học: **23-24**

Học kỳ: **02**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2355202054151	Trương Thanh	Bình	03/08/2008			6	5	4.0	6.0			7.5		6.6
2	2355202054152	Nguyễn Văn	Chương	21/08/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
3	2355202054153	Nguyễn Hoàng	Danh	09/08/2008			7	6	6.0	5.0			7.8		7.0
4	2355202054154	Nguyễn Đoàn Quốc	Duy	19/08/2008			8	7	8.0	6.0			9.8		8.7
5	2355202054155	Nguyễn Quốc	Hậu	03/01/2008			7	8	8.0	6.0			9.8		8.7
6	2355202054157	Ngô Hoang	Huy	14/04/2008			7	7	4.0	5.0			6.3		5.9
7	2355202054158	Nguyễn Võ Quang	Huy	27/03/2008			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
8	2355202054159	Nguyễn Hoàng	Khang	27/10/2008			5	6	3.0	7.0			7.5		6.6
9	2355202054161	Mai Hồng	Khanh	12/09/2008			7	7	6.0	5.0			3.5	6.0	6.0
10	2355202054162	Nguyễn Đăng	Khoa	20/12/2003			6	6	7.0	4.0			9.3		7.8
11	2355202054163	Nguyễn Tiến	Khoa	12/04/2008			7	8	5.0	5.0			8.0		7.1
12	2355202054164	Nguyễn Tuấn	Kiệt	10/07/2008			7	8	7.0	6.0			9.3		8.3
13	2355202054165	Trần Nguyễn Sĩ	Luân	29/09/2008			8	7	7.0	5.0			8.0		7.4
14	2355202054166	Đặng Gia	Minh	16/09/2008			6	5	4.0	6.0			9.8		7.9
15	2355202054167	Nguyễn Lê Nhựt	Nam	24/06/2001			6	6	3.0	6.0			6.8		6.1
16	2355202054168	Nguyễn Tín	Nguyên	22/06/2008			8	7	5.0	8.0			7.5		7.2
17	2355202054169	Nguyễn Trọng	Nguyên	07/12/2007			6	6	4.0	5.0			5.5		5.3
18	2355202054170	Trần Văn Vạn	Phát	17/08/2007			7	7	5.0	5.0			7.0		6.5
19	2355202054171	Võ Tấn	Phong	12/10/2008			6	6	4.0	5.0			0.0	0.0	2.0
20	2355202054172	Nguyễn Văn	Phúc	08/02/2008			6	6	3.0	6.0			10.0		8.0
21	2355202054173	Lê Huy	Phục	19/02/2008			7	6	4.0	5.0			5.8		5.5
22	2355202054174	Trần Văn	Quý	23/09/2008			6	7	7.0	8.0			10.0		8.9
23	2355202054175	Nguyễn Phước	Sang	21/06/2008			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
24	2355202054176	Võ Thành	Tâm	10/04/2008			6	7	3.0	6.0			8.5		7.2
25	2355202054177	Nguyễn Quốc	Thắng	16/02/2008			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
26	2355202054178	Lương Phạm Trung	Tính	14/03/2008			6	6	3.0	6.0			0.0	0.0	2.0
27	2355202054179	Lê Thanh	Trí	23/09/2008			4	0	1.0	0.0			0.0	0.0	0.4
28	2355202054181	Đoàn Thanh	Tuyền	26/03/2008			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
29	2355202054182	Thái Minh	Tường	14/09/2008			7	6	4.0	6.0			7.3		6.6
30	2355202054183	Trần Sao	Vàng	01/11/2006			8	7	9.0	7.0			9.0		8.5
31	2355202054184	Lâm Hòa Phương	Vinh	01/03/2008			5	5	3.0	7.0			6.8		6.1
32	2355202054185	Nguyễn Công	Vinh	09/07/2008			6	5	7.0	5.0			10.0		8.3

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 3 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Ngọc Hưng